

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HSST
Ngày 11 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Ngọc Khoa và ông Nguyễn Đăng Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Ngự là Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Giàng A C sinh năm 1973 tại tỉnh Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: bản N, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông; Trình độ học vấn: không biết chữ; nghề nghiệp: Làm nông; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: không; con ông Giàng Chồng T (sinh năm 1942) và bà Sùng Thị M (sinh năm 1954); có vợ là Thào Thị D, sinh năm 1977 và 09 người con (lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2016); bị bắt tạm giữ ngày 26/12/2019, ngày 4/01/2020 chuyển tạm giam, đang bị tạm giam – có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Chu:

- Bà Bùi Thị H – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý N, bào chữa theo yêu cầu của bị cáo – có mặt.

Bà Nguyễn Thị X – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý N, bào chữa theo yêu cầu của bị cáo – vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm: 1983; địa chỉ: thôn 3, xã Đường Mường, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giàng A C là đối tượng nghiện ma túy tại xã Đăk Ngo, huyện T. Vào khoảng giữa tháng 12/2019, Giàng A C gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) tại bản N, xã Đ và mua ma túy của người này với số tiền 4.000.000 đồng, sau đó Giàng A C mang ma túy về nhà, chia nhỏ ra sử dụng và bán lại cho các con nghiện.

Khoảng một tuần sau, Nguyễn Văn K đến nhà Giàng A C để hỏi mua ma túy thì Giàng A C lấy ra một gói ma túy bán cho anh Nguyễn Văn K (không nhớ bán bao nhiêu tiền do thời gian đã lâu) về để sử dụng.

Đến khoảng 10 giờ ngày 26/12/2019, K tiếp tục đến nhà Giàng A C tại bản N, xã Đ, huyện T, gặp Giàng A C hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng về để sử dụng thì Giàng A C đồng ý. Giàng A C cầm tiền xong bỏ vào túi quần rồi vào nhà lấy 01 gói nilon màu vàng bên trong có chứa ma túy chuẩn bị đưa cho K thì bị lực lượng Công an huyện T phát hiện bắt quả tang. Sau khi bị bắt quả tang Giàng A C còn tự nguyện giao nộp 03 gói nilon màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy.

Tại bản giám định số 102/KLMT-PC09 ngày 02/01/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu vàng được niêm phong trong bì thư thứ nhất gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 0,2719 gam, là Heroine (*hoàn lại sau giám định 0,1716gam*);

Chất rắn màu trắng đựng trong 03 gói nilon màu vàng được niêm phong trong bì thư thứ hai gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng là 8,6070 gam, là Heroine (*hoàn lại sau giám định 7,5272gam*).

Tại bản Cáo trạng số 25/Ctr-VKS ngày 10/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Giàng A C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Người bào chữa cho bị cáo, bà Bùi Thị H trình bày ý kiến: bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tự thú hành vi phạm tội trước đó; bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức hạn chế; gia đình bị cáo là hộ nghèo; quá trình sinh sống tại địa phương không vi

phạm gì; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, r khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất; áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn án phí cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tranh luận: Vào giữa tháng 12/2019 và khoảng 10 giờ 15 phút ngày 26/12/2019, tại bản N, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông. Giàng A C có hành vi bán trái phép ma túy hai lần, cụ thể lần thứ nhất không xác định được ma túy và số tiền mua, lần thứ hai 0,2719 gam ma túy, là Heroine cho anh Nguyễn Văn K với giá 500.000 đồng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T phát hiện và bắt quả tang. Ngoài ra, Giàng A C còn tự nguyện giao nộp 8,6070 gam ma túy, là Heroine cất giữ để sử dụng và bán cho các con nghiện kiếm lời. Hành vi của bị cáo Giàng A C đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuy bố bị cáo Giàng A C phạm tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”*. Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A C từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện khó khăn, gia đình bị cáo là hộ nghèo nên đề nghị không áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự để xử phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

-Tịch thu tiêu hủy 7,6988 gam ma túy là Heroine (hoàn lại sau giám định).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng.

Bị cáo Giàng A C không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, nên vào khoảng tháng 12/2019, Giàng A C mua ma túy của người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch với số tiền 4.000.000 đồng để sử dụng và bán lại cho các con nghiện, cụ thể: Lần 1: Khoảng một tuần sau khi mua ma túy, Giàng A C bán cho đối tượng Nguyễn Văn K 01 gói ma túy (Chu không nhớ bán được bao nhiêu tiền); lần 2: ngày 26/12/2019, Chu tiếp tục bán ma túy cho K với giá 500.000 đồng, ngay tại nhà của Chu thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T phát hiện và bắt quả tang. Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Giàng A C là 8,6070 gam chất ma túy loại Heroin.

Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Giàng A C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T là có căn cứ pháp luật.

- Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...;

b, Phạm tội 2 lần trở lên”.

i) Heroine... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

[3] Xét tính chất vụ án do bị cáo Giàng A C gây ra là rất nghiêm trọng; xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc, ngoài ra: ngày 30/9/2002, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu tuyên phạt 02 năm tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo là hộ nghèo có xác nhận của chính quyền địa phương; ngày 26/12/2019, bị cáo bị bắt quả tang khi thực hiện hành vi phạm tội nhưng trong quá

trình điều tra đã tự thú khai ra lần phạm tội trước đó nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Kết hợp tình tiết giảm nhẹ nêu trên để xem xét chiếu cố cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng và nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

Ngoài ra, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện khó khăn, gia đình bị cáo là hộ nghèo nên không áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự để xử phạt bổ sung đối với bị cáo; quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về vật chứng:

Đối với 7,6988 gam ma túy là Heroine (hoàn lại sau giám định) cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000 đồng do bị cáo Chu phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6]. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Giàng A C; quan điểm đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là căn cứ chấp nhận.

[7]. Đối với đối tượng Nguyễn Văn K mua ma túy của Giàng A C với mục đích để sử dụng, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã chuyển cho Công an huyện T để ra quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Giàng A C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A C 09 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 26/12/2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 7,6988 gam ma túy là Heroine (hoàn lại sau giám định).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng.

(Đặc điểm của vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/7/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T)

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Giàng A C.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS - CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện T;
- CA huyện T;
- Chi Cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu, HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Phan Quang Trung